

Ngày 09/09/2019

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Tuần giao dịch trở lại sau kỳ nghỉ lễ, thanh khoản mất hút do tâm lý lo ngại rủi ro từ chiến tranh thương mại đẩy kinh tế vào suy thoái. Số liệu PMI sản xuất trong tháng 8 đồng loạt sụt giảm ở Mỹ, Nhật, Trung Quốc cho đến các nước Đông Nam Á như Indonesia, Thái Lan, Philipines kể cả Việt Nam nơi được đánh giá là khu vực hưởng lợi từ chiến tranh thương mại. Những phiên cuối tuần, chứng khoán toàn cầu hồi phục tích cực nhờ chính trị ở Hồng Kông, EU dịu lại cộng với việc Mỹ-Trung thống nhất trở lại bàn đàm phán vào đầu tháng 10 nhưng chứng khoán Việt Nam vẫn lạch pha do thiếu vắng lực cầu hỗ trợ và áp lực bán ròng của khối ngoại vẫn rất nặng nề nối dài từ đà bán ròng rã trong tháng 8.

VN-Index ghi nhận 4 phiên giảm liên tiếp, về dưới ngưỡng hỗ trợ 975 điểm và chốt tuần tại 974.08 điểm (-1.01%). Thanh khoản nhỏ giọt với KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 117.6 triệu cổ phiếu (-11.7%), tương đương 2,314 tỷ đồng giá trị (-18.3%).

Các nhóm ngành trụ cột đồng loạt giảm kéo chỉ số đi xuống bao gồm nhóm thực phẩm đồ uống với SAB (-2.5%), MSN (-1.9%), BHN (-6.4%), bất động sản gồm VIC (-2.0%), VRE (-1.0%), NLG (-7.0%) và nhóm ngân hàng với BID (-2.0%), VCB (-0.5%), CTG (-1.5%) suy giảm. Cổ phiếu BĐS khu công nghiệp bị chốt lời hàng loạt gồm KBC (-3.5%), SZC (-9.3%), SZL (-10.1%) và nhóm cảng biển với GMD (-1.4%), DVP (-4.6%), TCL (-5.4%) cũng có diễn biến kém tích cực trong tuần qua.

Khối ngoại bán ròng liên tiếp 3 phiên đầu tuần trên sàn HOSE nhưng quay lại mua ròng mạnh phiên cuối tuần giúp vị thế đảo chiều sang mua ròng 140.4 tỷ đồng cả tuần. Dù vậy, chủ yếu là giao dịch thỏa thuận AST (+282.0 tỷ) với giá trị bỏ xa các mã theo sau VNM (+67.8 tỷ), NVL (+45.5 tỷ). Chiều ngược lại, HPG (-72.0 tỷ), VJC (-39.3 tỷ), HDB (-32.7 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất.

Trên sàn Hà Nội, diễn biến giao dịch của HNX-Index cũng không khá khẩm hơn, chỉ số ghi nhận 1 phiên tăng điểm giữa tuần nhưng cũng chỉ là nỗ lực gắng gượng giữ sắc xanh trong khi sắc đỏ vẫn chiếm thế chủ đạo. Chốt tuần, HNX-Index đóng cửa tại 100.92 điểm (-1.37%), KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 19.1 triệu cổ phiếu (-8.3%), tương đương 246 tỷ đồng giá trị (-7.7%).

Gây áp lực lớn nhất lên chỉ số là nhóm xây dựng gồm L14 (-15.1%), TTL (-29.0%), BAX (-15.3%) và gạch men gồm VCS (-6.2%), VHL (-1.8%), VIT (-2.2%). Bên cạnh đó, chỉ số cũng chịu áp lực điều chỉnh từ nhóm ngân hàng ACB (-1.4%), SHB (-1.6%) và cảng biển PHP (-8.5%), VGP (-7.7%), DXP (-1.6%). Ngoài ra, nhóm bất động sản API (-25.2%), IDJ (-16.6%), NDN (-3.3%) cũng giảm điểm theo chiều hướng chung và tác động tiêu cực đến chỉ số.

Tương tự sàn HOSE, vị thế của khối ngoại ở HNX cũng đảo chiều sang mua ròng 66.0 tỷ đồng nhưng chủ yếu mua thỏa thuận PVI (+89.4 tỷ). Các mã mua ròng theo sau như SHB (+6.5 tỷ), HUT (+2.7 tỷ) có giá trị không quá lớn trong khi ở chiều bán ròng, dẫn đầu là PVS (-21.2 tỷ), CEO (-6.9 tỷ), SHS (-5.7 tỷ) lại có giá trị đáng kể.

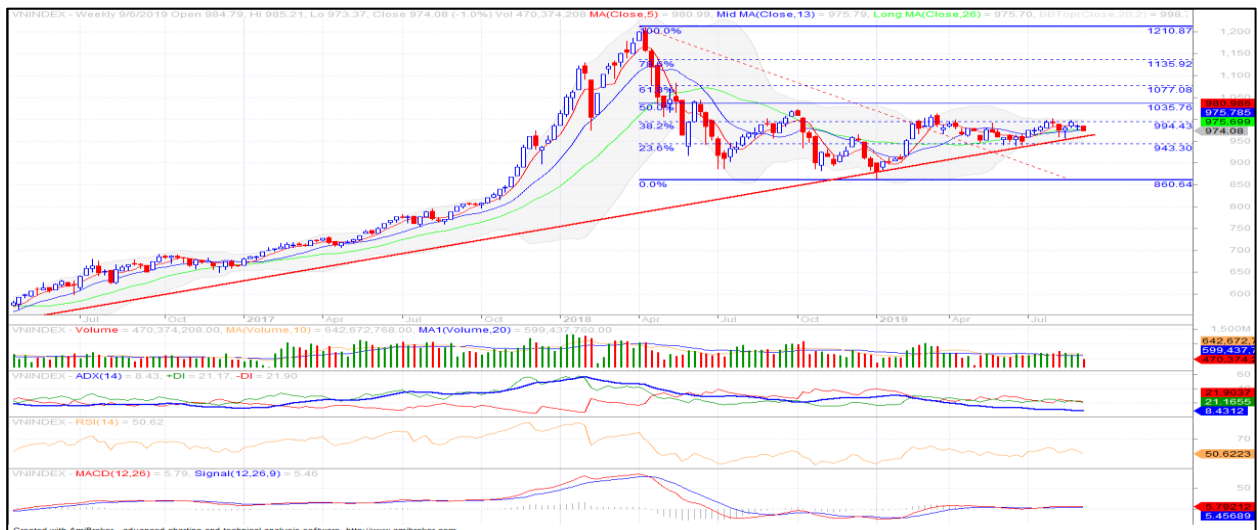
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm điểm thứ hai liên tiếp. Chỉ số hình thành nền giảm sau nền Doji trước đó cho thấy áp lực bán quay lại sau kỳ nghỉ lễ. Các tín hiệu vẫn chưa hoàn toàn chuyển sang tiêu cực nhưng việc đóng cửa nhẹ dưới các đường MA13,26 có thể phát tín hiệu cảnh báo thị trường tiếp tục khó khăn trong tuần tới. Xu hướng trung hạn vẫn đang duy trì xu hướng tăng. Trên đồ thị ngày, thị trường có bốn phiên giảm điểm liên tiếp trong tuần qua về kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 973 với khối lượng giảm dần cho thấy áp lực bán yếu dần nhưng vẫn thiếu vắng lực cầu tham gia. Với các tín hiệu khác vẫn còn đang tiêu cực, chúng tôi cho rằng khả năng thị trường có thể tiếp tục giảm điểm trong tuần tới và về kiểm định lại vùng hỗ trợ 960-965. Diễn biến có thể duy trì trạng thái khó chịu hiện tại với những phiên giảm điểm nhẹ kèm khối lượng thấp. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có tuần giảm điểm tương tự. Trên đồ thị tuần, chỉ số có nền giảm điểm thủng nền tích lũy bốn tuần gần đây, tiếp tục cho thấy tín hiệu tiếp diễn xu hướng giảm trung hạn hiện tại. Trên đồ thị ngày, xu hướng có tín hiệu "tạm nghỉ" với hai nền Doji liên tiếp sau hai phiên giảm mạnh. Với việc các tín hiệu khác vẫn đang tiêu cực như MACD Histogram tiếp tục giảm, giá vẫn đóng cửa dưới MA5 thì khả năng tiếp tục xu hướng giảm sau hai phiên "tạm nghỉ" là khá cao. Vùng hỗ trợ gần và mạnh là vùng 99-100 (ngưỡng tâm lý và MA200 chart tuần). Trường hợp nếu tăng trở lại thì khả năng chỉ là vài phiên hồi phục kiểm định lại vùng kháng cự quanh MA20. Nhìn chung, thị trường trải qua một tuần giao dịch với các tín hiệu duy trì ở trạng thái tiêu cực, khả năng có thể tiếp tục giảm điểm trong tuần tới và kiểm định lại các vùng hỗ trợ mạnh hơn. Do đó, nhà đầu tư nên giữ trạng thái quan sát, duy trì tỷ trọng danh mục ở mức thấp và có thể theo dõi những nhóm hút tiền tốt như Cảng biển-Logistic, Ngân hàng, BĐS để cân nhắc tham gia khi thị trường hồi phục trở lại.

Tổng quan thị trường

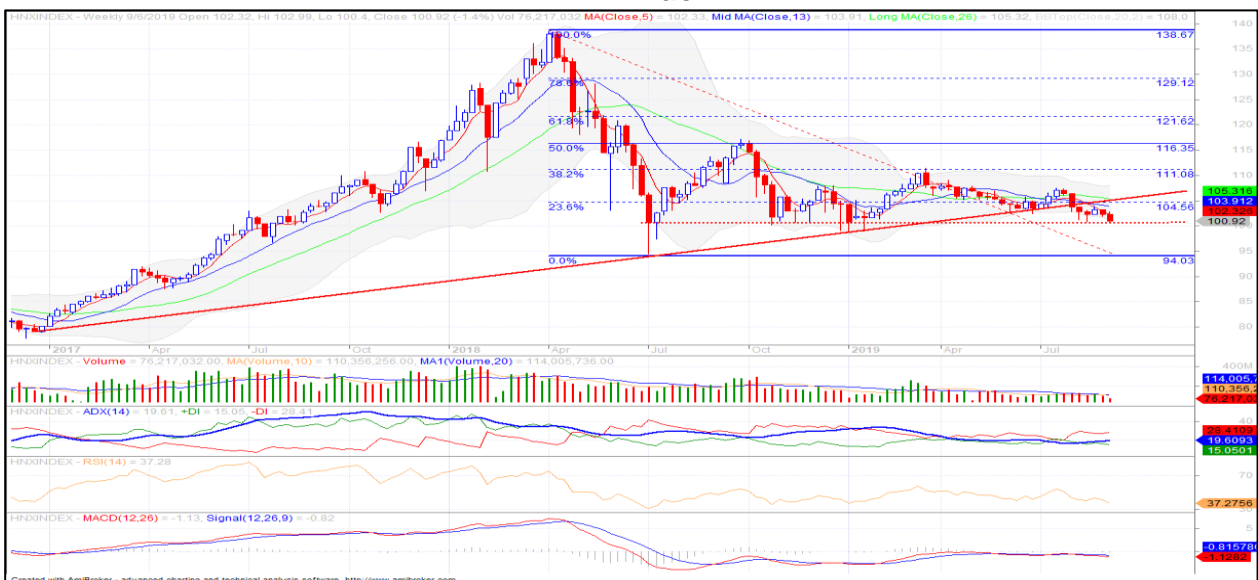
Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 3 03/09	Thứ 4 04/09	Thứ 5 05/09	Thứ 6 06/09	Tr. bình
HOSE	979.36	977.63	976.79	974.08	976.97
Thay đổi +/-	-4.70	-1.73	-0.84	-2.71	-2.49
Thay đổi %	-0.48	-0.18	-0.09	-0.28	0.30
Khối lượng (tr.CP)	126.15	121.83	113.82	108.57	117.59
Giá trị (tỷ đồng)	2,466.97	2,491.99	2,232.52	2,063.14	2,313.7
Đầu tư nước ngoài	-1.80	-37.03	-119.82	299.00	35.1
HNX	101.40	100.95	100.96	100.92	101.06
Thay đổi +/-	-0.91	-0.46	0.02	-0.05	-0.35
Thay đổi %	-0.89	-0.45	0.02	-0.05	-0.34
Khối lượng (tr.CP)	20.49	24.79	15.55	15.39	19.05
Giá trị (tỷ đồng)	265.9	329.7	208.8	178.9	245.86
Đầu tư nước ngoài	91.7	-17.8	-7.3	-0.7	16.49

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
YEG	65.0	533.1	26.1%
TPC	11.0	11.7	13.8%
CRC	18.4	812.9	10.2%
VPS	12.0	2.0	9.9%
LAF	7.7	11.6	9.8%
LDG	9.9	8,282.2	8.5%
TIX	28.3	0.1	8.1%
VMD	21.5	1.1	7.4%
ITC	17.7	2,578.5	7.3%
SRC	24.1	178.5	7.3%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
FTM	7.6	527.7	-27.7%
TVB	16.4	673.5	-20.5%
PHR	59.1	2,245.6	-15.0%
AGF	3.1	2.2	-13.7%
TGG	2.7	2,723.1	-13.4%
HTL	17.3	8.8	-13.3%
CDC	14.0	2.1	-13.3%
L10	13.3	0.0	-12.6%
PIT	4.3	0.6	-12.4%
SII	19.5	1.4	-11.8%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	27.1	2,794.4	-3.1%
VHM	88.8	1,754.4	1.2%
VPB	20.4	501.8	0.3%
MBB	22.6	437.3	-2.2%
HPG	21.4	432.1	-3.6%
EIB	16.9	374.9	0.0%
VNM	122.8	365.6	-0.1%
FPT	52.9	312.9	-0.4%
VJC	130.4	300.0	-1.2%
AST	68.0	298.3	3.9%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
C69	24.3	2,218.9	39.3%
TFC	7.0	15.3	30.9%
PGT	4.8	299.1	18.8%
STC	16.4	0.7	18.1%
SPP	2.6	90.4	17.4%
L61	8.1	0.4	16.7%
BTW	26.8	5.0	15.0%
SGH	54.5	1.2	14.8%
MBG	15.4	213.7	13.1%
NGC	8.4	0.4	13.1%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
HKB	0.5	208.6	-31.0%
TTL	5.9	2.0	-29.0%
API	12.8	5.5	-25.2%
HBS	2.2	1.3	-23.2%
ALT	12.2	0.9	-21.0%
NBP	12.6	0.4	-19.1%
HPM	8.1	0.4	-18.1%
INC	6.4	1.1	-17.7%
IDJ	5.5	1,571.0	-16.6%
BAX	56.0	135.8	-15.3%

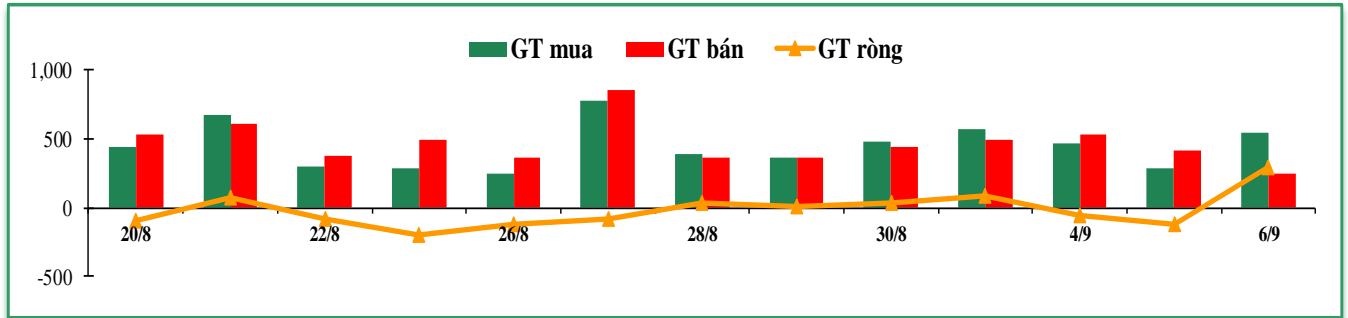
Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	33.8	244.6	-3.4%
VCS	83.9	149.5	-6.2%
PVS	20.5	140.6	-1.4%
SHB	6.2	53.3	-1.6%
L14	59.5	52.2	-15.1%
NVB	7.2	51.5	0.0%
ACB	21.9	48.3	-1.4%
C69	24.3	47.5	39.3%
VCG	26.4	45.6	0.1%
CEO	10.0	43.6	-1.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	42.5	-32%	48.6	-30%	1,768.8	-20%	1,628.4	-30%	140.4
HNX	6.6	21%	4.3	-10%	124.2	133%	58.2	-14%	66.0
Tổng	49.2	-27%	52.9	-29%	1893.0	-17%	1686.6	-30%	206.4

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
AST	68.0	282.0	3.9%
VNM	122.8	67.8	-0.1%
NVL	62.1	45.5	-0.3%
PLX	60.6	17.6	-1.5%
BID	38.0	12.0	-2.0%
BMP	49.7	8.8	-0.6%
GEX	20.9	8.7	0.0%
GAS	100.8	7.8	0.2%
VHM	88.8	6.8	1.2%
TDH	9.9	6.3	-2.6%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	21.4	(72.0)	-3.6%
VJC	130.4	(39.3)	-1.2%
HDB	25.5	(32.7)	-1.9%
ITC	17.7	(31.8)	7.3%
MSN	74.0	(22.8)	-1.9%
VCB	77.3	(21.1)	-0.5%
HVN	34.3	(20.0)	-5.5%
STB	10.2	(18.1)	-2.4%
CTG	19.9	(13.6)	-1.5%
DXG	15.3	(13.4)	-1.5%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	33.8	89.4	-3.4%
SHB	6.2	6.5	-1.6%
HUT	2.3	2.7	0.2%
IDV	38.9	0.4	0.5%
DGC	27.7	0.4	-1.1%
LAS	7.0	0.2	0.0%
AMV	18.7	0.2	3.3%
WCS	155.5	0.1	1.0%
VMC	11.3	0.1	0.0%
HAT	33.0	0.1	-2.1%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.5	(21.2)	-1.4%
CEO	10.0	(6.9)	-1.0%
SHS	7.3	(5.7)	-5.3%
NDN	17.3	(4.0)	-3.3%
DTD	16.4	(1.6)	-6.7%
VCS	83.9	(0.6)	-6.2%
TIG	3.2	(0.6)	-2.9%
BVS	10.7	(0.5)	-2.8%
PVC	7.0	(0.4)	-4.1%
PMC	61.3	(0.2)	-3.3%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801